

BẢNG KÊ
Các hợp đồng nhà thầu nước ngoài, nhà thầu phụ nước ngoài
nộp thuế thông qua bên Việt Nam
(Kèm theo tờ khai mẫu số <04.1-ĐKT>)

Tên người nộp thuế:

Mã số thuế (nếu có):

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

STT	Số hợp đồng	Ngày hợp đồng	Giá trị hợp đồng (số tiền hoặc tỷ lệ %)	Mã số thuế của nhà thầu nước ngoài, nhà thầu phụ nước ngoài (nếu có)	Tên nhà thầu nước ngoài, nhà thầu phụ nước ngoài	Địa điểm tiến hành công việc theo hợp đồng		Thời gian thực hiện hợp đồng	NTNN đề nghị cấp MST (đánh dấu “x”)
						Xã/ Phường/ Đặc khu	Tỉnh/ thành phố		

NGƯỜI TRỰC TIẾP THỰC HIỆN
DỊCH VỤ LÀM THỦ TỤC VỀ THUẾ

Họ và tên:.....
Chức chỉ nghiệp vụ chuyên môn
về thuế số:.....

..., ngày... /... /.....

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc
ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có)/Ký điện tử)